

DU GIÀ TẬP YẾU DIỆM KHẨU THÍ THỰC DUYÊN CỐ KHỞI DẠY CHO A NAN ĐÀ

Hán dịch: Đồi Đường_ Tam Tạng Sa Môn **BÁT KHÔNG** phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Thế Tôn ngự tại chón Tăng Già Lam **Ni Câu Luật Na** ở thành **Ca La** (? Ca Tỳ La) cùng với các Tỳ Khuru và các Bồ Tát, vô số chúng hội, trước sau vây quanh để nói Pháp

Lúc đó Ngài **A Nan** (Ānanda) ở một mình nơi thanh tịnh, niệm Pháp đã thọ nhận. Tức ở đêm ấy, sau khi dứt canh ba thì thấy một **Nga Quý** (Quý đỏ) tên là **Diệm Khẩu** (Jvala-mukha) có hình xấu xí, thân thể gầy ốm khô khốc, trong miệng bốc lửa, cổ họng nhỏ như đầu cây kim, đầu tóc rối tung, móng nanh dài bén...rất là đáng sợ, đứng trước mặt A Nan , bạch với A Nan rằng: “Ba ngày sau thời mệnh của ông sẽ chấm dứt, liền sinh ở trong nẻo **Quý Đỏ** (**Nga Quý**)”

Khi ấy, A Nan nghe lời nói này xong thì sinh tâm hoảng sợ, hỏi **Nga Quý** rằng: “**Đại Sĩ!** Nếu sau khi tôi chết bị sinh làm **quỷ đỏ** thì nay tôi phải hành phương tiện nào để được miễn nỗi khổ này ?”

Lúc ấy, **Nga Quý** bạch với A Nan rằng: “Sáng sớm ngày mai nếu ông có thể bỏ thí thức ăn uống cho trăm ngàn **Na Do Tha Hằng Hà Sa** số **quỷ đỏ** với vô lượng **Bà La Môn Tiên** khác, **Diêm La Sở Ty**, **Nghiệp Đạo**, **Minh Quan** với các **Quý Thần**, **Vong linh** người chết đã lâu... được ăn uống. Như cái **Hộc** mà nước **Ma Già Đà** (**Magadha**) dùng, đều cho 49 **hộc** thức ăn uống kèm với vì chúng tôi cúng dường **Tam Bảo** thời ông sẽ được tăng tuổi thọ, khiến cho chúng tôi lìa khỏi nỗi khổ của loài **quỷ đỏ**, được sinh lên Trời”

A Nan thấy **quỷ đỏ Diệm Khẩu** này có thân hình gầy ốm khô khốc, rất xấu xí . Trong miệng bốc lửa, cổ họng nhỏ như cây kim, đầu tóc rối tung, lông móng dài bén. Lại nghe lời nói đó thì rất kinh sợ, lông trên thân đều dựng đứng . Đến lúc sáng sớm. từ chỗ ngồi đứng dậy, đến nơi Đức Phật ngự, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, đảnh lễ chân Phật, thân thể run rẩy rồi bạch Phật rằng: “**Nguyện cứu con thoát khổ!** Tại sao thế? Canh ba đêm trước, Con kinh hành ở nơi thanh tịnh, niệm Pháp đã thọ nhận thì thấy **quỷ Diệm Khẩu** nói với con rằng: “*Sau ba ngày thời mệnh của ông chấm dứt liền sinh trong nẻo **quỷ đỏ**”*. Con hỏi **Quý** rằng: “*Làm sao khiến cho tôi được miễn nỗi khổ này?*”. **Nga Quý** đáp là: “*Nếu ông có thể bỏ thí cho trăm ngàn vạn ức na do tha hằng hà sa số vô lượng **quỷ đỏ**, **Bà La Môn Tiên**, **Diêm La Sở Ty**, **Nghiệp Đạo**, **Minh Quan** với các **Quý Thần**, **Thị Tông Quyển Thuộc**, **Vong linh** người chết đã lâu... bình đẳng bố thí khắp cho **quỷ đỏ** được ăn uống thời ông sẽ được tăng thọ”*

Bạch Đức Thế Tôn! Làm sao con có thể chuẩn bị đầy đủ vô lượng thức ăn uống?”

Đức Phật bảo A Nan: “ Nay ông đừng sợ. Ta nhớ về đời quá khứ, trong vô lượng kiếp, từng làm **Bà La Môn** thời ở bên cạnh Đức **Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát** nhận được **Đà La Ni** tên là **Vô Lượng Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai Đà La Ni Pháp**”

Đức Phật bảo A Nan: “Nếu ông khéo hay làm Pháp **Đà La Ni** này, gia trì bảy biến thì hay khiến cho một món thức ăn biến thành mọi thứ thức ăn uống **Cam Lộ**, liền hay đầy đủ thức ăn uống thượng diệu cho trăm ngàn **cau chi na do tha hằng hà sa số** tất cả **quỷ đỏ**, **Bà La Môn Tiên**, **Quý Thần** khác loại đều được no đủ. Nhóm chúng như vậy,

mỗi mỗi đều được học thức ăn uống mà nước Ma Già Đà đã dùng. Thức ăn này, nước uống này ngang bằng với thức ăn vô tận của Pháp Giới, đều được Thánh Quả, giải thoát thân khổ”

Đức Phật bảo A Nan: “Nay ông thọ trì Pháp Đà La Ni này khiến cho Phước Đức, thọ mệnh của ông được tăng trưởng, Quý đời sinh về cõi Trời với sinh về cõi Tịnh Độ, thọ nhận thân Người Trời, hay khiến cho Thí Chủ (người bố thí) chuyển chương tiêu tai, diên niên ích thọ (sống lâu). Đời này chiêu vời được Thắng Phước, sẽ chứng Bồ Đề, phát Tâm rộng lớn. Vì hữu tình, cha mẹ nhiều đời từ kiếp xưa đến nay, Liệt Tú, Thiên Tào, U Ty, Địa Phủ, Diêm Ma, Quý Giới, loài nhỏ bé lúc nhúc, tất cả hàm linh... rộng làm **Vô Già Quảng Đại Cúng Dường** thấy đến phó hội, nương nhờ uy quang của Đức Phật, rửa sạch ruộng thân, gặt được thắng lợi cho mình, thọ nhận niềm vui của người Trời.

Nguyện xin chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đẳng... với các Nghiệp Đạo, vô lượng Thánh Hiền dùng **Vô Duyên Từ** chứng cho chỗ Hành của con. Chính vì thế cho nên chúng con vì muốn mãn túc **Hoàng Thệ Nguyện**, muốn vì hoàng hộ khiến cứu giúp hữu tình không cho lui mất, vì đập nát các Nghiệp khiến cho thanh tịnh, vì muốn tinh tiến cầu Đạo Vô Thượng mau thành tựu, vì muốn nhờ bỏ cứu giúp chúng sinh trong nẻo ác, vớt bỏ hẳn biển khổ, lên được bờ kia (Bờ Giải Thoát)

Như Kinh đã nói: Bốn loài (Noãn, Thai, Thấp, Hóa) trong sáu nẻo của vô biên Thế Giới, trong đó hết thảy làm bậc Chủ Tể, bậc Thống Lĩnh, bậc Thượng Thủ... đều là Thệ Nguyện Từ Bi của Bồ Tát trụ giải thoát chẳng thể luận bàn, chia hình bày ảnh thị hiện Hóa Thân ngay trong sáu nẻo làm đồng loại chịu khổ, lập nơi phương tiện mà chẳng bị hoại bởi Phiền Não, Tùy Phiền Não. Phân biệt các nghiệp khiến phát ý Đạo, thường tự trách đúng lúc, sửa lỗi mà thân đã gây tạo, điều phục giáo hóa tất cả chúng sinh, làm Đại Đạo Sư tột diệt Tam Đồ (3 nẻo ác), tịnh các Nghiệp Đạo, chặt đứt dòng Ái, chẳng buông Hạnh Nguyện ở nơi biển khổ làm Thiện Tri Thức, thành thực lợi lạc tất cả hữu tình, chứng Đại Niết Bàn.

Nếu có Thí Chủ (Dānapati) tin sâu Đại Thừa, khát ngưỡng Du Già, vui nguyện thấy nghe Pháp Môn Cam Lộ trong Đà La Ni Tạng, vì các hữu tình hưng tâm nhờ bỏ cứu giúp, ân cần xung tán, buông bỏ tài bảo lớn, ba lần thỉnh Thầy mới hứa cho Đàn Pháp, bình đẳng nhất như, lìa tướng oán ghét, thường hành Bồ Thí không có hối hận, gần gũi bạn lành, dừng mãnh tinh tiến không có khiếp nhược, chí cầu Đạo lớn, xung tán Tam Bảo, nuôi dưỡng sinh mệnh, phương tiện nhờ bỏ cứu giúp đều khiến giải thoát, chẳng dùng cầu ác để nuôi thân mệnh, thường lợi mình lợi người.

Thiện Nam Tử ấy là bạn chân thiện, hành Hạnh Bồ Tát. Rộng vì Tam Đồ (ba nẻo ác) tất cả Quý đời trong các nẻo ác, Diêm Ma đấng, Bà La Môn Tiên, chư Thiên trên hư không, Thích, Phạm, bốn Vương, Liệt Tú, Thiên Tào, tám Bộ Rồng Thần, Nhật, Nguyệt, Tu Di, Tu La, Ngoại Đạo, chúng Ma sáu Dục. Chúng Thần: Nước, Lửa, Gió, hư không, Núi, Rừng, hang động, nhà cửa, cung điện, Già Lam, Đại Địa, sông nhỏ, sông lớn, giòng nước chảy, suối, ao tắm, đền miếu, Cát Hung, Du Hành, Sao Lục Thiện Ac, thần thông không ngại. Loài lông mao, loài lông vũ bay trên hư không. Loài có vảy bơi lội (Du Lân) của Thủy Tộc. Loài chẳng có lông sừng, Hàm Linh lúc nhúc. Bộc Dã Du Hồn, Thầy bị roi đánh (Tiên Thi) chịu đắng chát, nhiều đời oán hận trời buộc chưa dứt. Oán Hồn nhiều kiếp dựa vào tài mệnh. Tăng Ni đã chết chưa chứng Quả, Cha mẹ quyến thuộc thân thích nhiều đời... nương nhờ giáo pháp của Như Lai được ra khỏi Tam Đồ, vô lượng Địa Ngục... phát Tâm Bồ Đề, đều nguyện buông bỏ, giải thoát oan kết, cùng nhau thay đổi khen nhớ, tưởng như cha mẹ. Đến Đạo Trường này chúng biết hộ niệm, tâm ý hớn hở như hoa Ưu Đàm rất khó thể gặp.

Do tự gây tạo, ở chốn nhân gian, thức tình khó định, phần lớn tùy theo vọng khởi, gom làm nguồn khô, chưa được Thánh Quả, phút chốc sinh lỗi lầm tai họa.

Lại nữa, y theo đất, nước rộng lớn trụ **Từ Quang** (ánh sáng hiền lành) của Phật thường nghĩ đến Duyên xưa kia ngõ hầu ôm mang Quả ngày nay. Ngày đêm than trách, mong cầu: “*Làm sao báo đáp được đây!?!...*”. Hoặc làm quyền thuộc, thân thích, cha mẹ... bao lần từng nghiêng lật, điên đảo bám níu Duyên, sửa hình đổi mặt khởi tương phân biệt.

Nguyện xin ngày nay nương nhờ cỗ xe của Phật Lực ấy, từ xa bay trên hư không đến Đạo Trường này, Từ Quang (ánh sáng hiền lành) phủi quét Thân Thể đều tùy hình loại, ăn năn rửa sạch bụi lầm lỗi, phát tâm Bồ Đề, nhận lấy vật cúng dường này.

Đức Phật bảo A Nan: “Nếu muốn thọ trì Pháp **Thí Thực**. Nên y theo Pháp A Xà Lê, Tam Muội thâm sâu của Du Già. Nếu vui tu hành, nên theo **Du Già A Xà Lê** học, phát tâm Vô Thượng Đại Bồ Đề, thọ nhận Tam Muội Giới, vào Đại Mạn Noa La, được Quán Đỉnh... rồi được hứa nhận, cho thọ **Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai Ngũ Trí Quán Đỉnh** nối tiếp địa vị A Xà Lê thời mới có thể truyền dạy.

Nếu chẳng lần lượt như thế, chẳng được hứa cho mà tự bày biện tu hành ắt tự chiêu vời tai họa, thành tội trộm Pháp, cuối cùng không có công hiệu.

Nếu thọ nhận Quán Đỉnh, y theo lời Thầy dạy, tu tập Pháp Thức uy nghi của Du Già, khéo hay phân biệt, liễu đạt Pháp Tướng, nên được gọi là **Tam Tạng A Xà Lê** thì mới được truyền **Giáo** này

Nếu muốn tác Pháp. Trước tiên tự hộ trì, Đệ Tử cũng vậy. Định biết ngày xong, chọn lựa Tịnh Địa, Tinh Hoa Đại Xá, vườn rừng yên tĩnh mà Quý Thần yêu thích; đất Phước Đức ở suối nguồn, ao tắm, sông lớn, biển, núi, ao đầm hoặc gian nhà, quán trọ cũng được. Như Pháp xoa bôi, dùng bùn nước thơm, tùy theo sức của Thí Chủ làm vuông, tròn, lớn, nhỏ. Dựng biểu tượng (tiêu) ở bốn góc như Pháp trang nghiêm, dùng lụa năm màu, an **Hỏa Diệm Châu**

Lại ở trong trái châu an trí Phật Đỉnh, Đại Bi, Tùy Cầu, Tôn Thắng. Đông Bắc là **Phật Đỉnh**, Đông Nam là **Đại Bi**, Tây Nam là **Tùy Cầu**, Tây Bắc là **Tôn Thắng**.

Lại ở bốn cây trụ như Pháp trang nghiêm thù đặc, diệu hảo gọi là **cây phượng Cát Tường**. Khiến cho một trăm Do Tuần không có các suy hoạn liên thành **Kết Giới**. Gió thổi rũ bóng ảnh, phủi quét mặt đất, rưới vẩy nước thấm... thì tội chướng tiêu vong, được Phước Lợi lớn. Mắt thấy tai nghe khắp đều lợi cứu giúp (lợi tế)

Tiếp lại chung quanh xếp bày treo lụa, phượng, lọng, quạt báu, phát trần trắng, nước thơm A Già, Diệu hoa, đèn, hương xoa bôi, thức ăn uống, thuốc thang, mọi loại quả, mùi vị với nhóm vật khác. Dùng Pháp **Tịnh Trừ** dùng để chạm dơ. Nếu trang nghiêm xong, tay cầm lò hương nhiều quanh Đạo Trường theo bên phải, quán chiếu khắp nơi chưa chuẩn bị đủ thì an bày thêm.

Xong việc trang nghiêm, cùng với Đệ Tử dùng nước nóng thơm tắm rửa, mặc áo mới sạch. Ra bên ngoài, giữa sân như Pháp rưới vẩy. Dùng bùn thơm xoa tô đất như Pháp trang nghiêm, gọi là **Tam Muội Gia Đàn**

Ở ngoài Đạo Trường, trải cái đệm bằng cỏ rom sạch, nghiêm chỉnh uy nghi làm lễ, bái ba lần, hướng mặt về phương Đông, quỳ gối cầm lò hương, làm Pháp **Khải Thỉnh**.

DU GIÀ TẬP YÊU DIỆM KHẨU THÍ THỰC
DUYÊN CỐ KHỞI DẠY CHO A NAN ĐÀ

Hết

11/07/2008